

**BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG  
TỔNG CỤC MÔI TRƯỜNG**

**Hội thảo quan trắc môi trường năm 2015: “Định hướng hoạt động quan trắc môi trường trong giai đoạn mới”**

**CHUYÊN ĐỀ 3:  
CƠ CHẾ TỰ CHỦ TÀI CHÍNH ĐỐI VỚI CÁC ĐƠN VỊ  
SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP**

**BÀI THAM LUẬN CỦA TRUNG TÂM  
QUAN TRẮC VÀ PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG QUẢNG NAM**

**Cần Thơ, ngày 11-12/6/2015**

# NỘI DUNG TRÌNH BÀY

I

- Giới thiệu chung về đơn vị

II

- Thực trạng về cơ chế tài chính tại đơn vị

III

- Những thuận lợi và khó khăn

IV

- Định hướng phát triển trong thời gian tới

# I. Giới thiệu chung về đơn vị

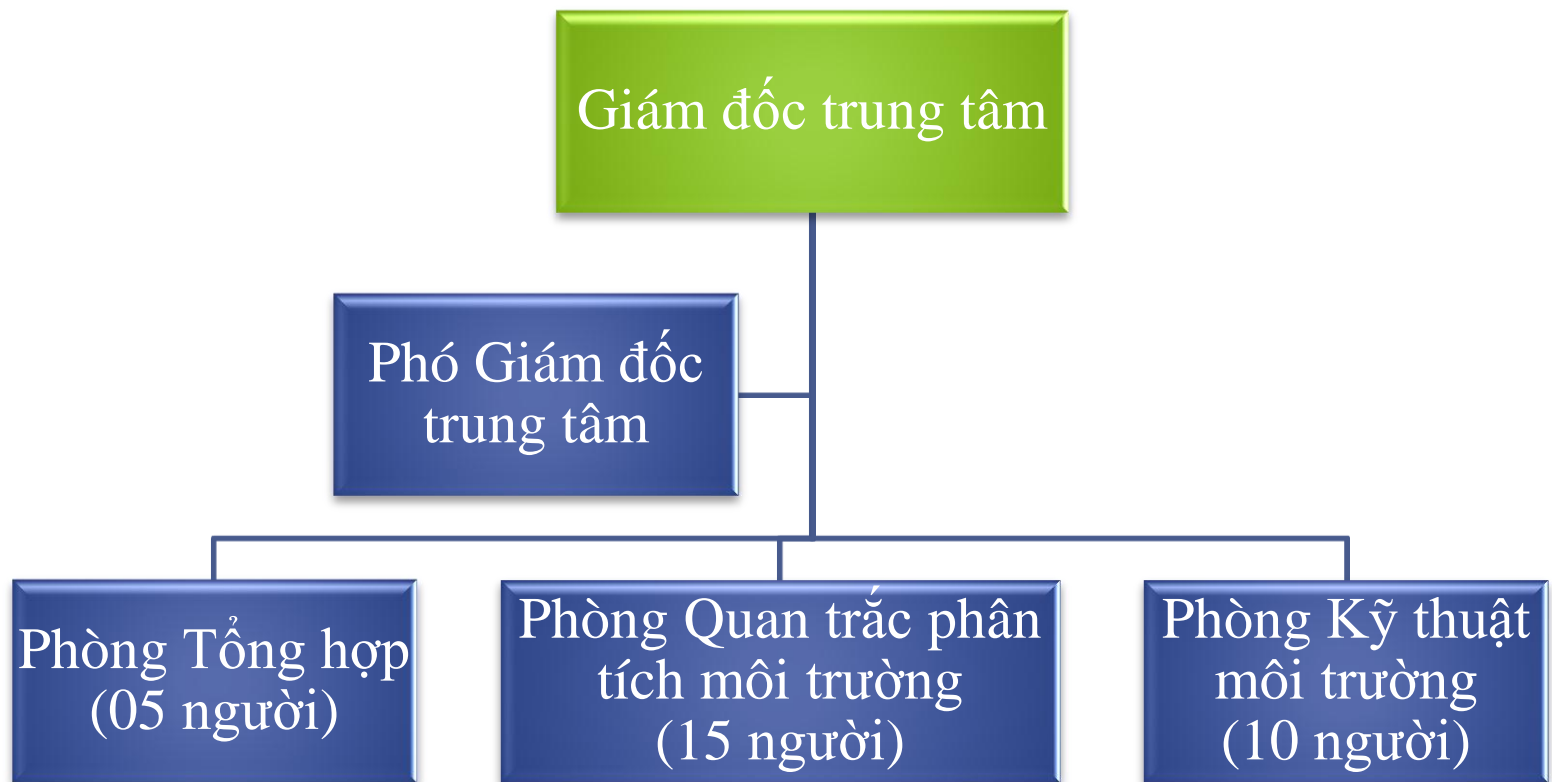
- Trung tâm Quan trắc và Phân tích môi trường Quảng Nam được thành lập theo Quyết định 56/2005/QĐ-UBND ngày 01/08/2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam.
- Trung tâm là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Nam có chức năng: thực hiện quan trắc, dự báo và phân tích các chỉ tiêu môi trường, phục vụ cho công tác quản lý và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh.

# I. Giới thiệu chung về đơn vị

- Trung tâm Quan trắc và Phân tích môi trường Quảng Nam được thành lập theo Quyết định 56/2005/QĐ-UBND ngày 01/08/2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam.
- Trung tâm là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Nam có chức năng: thực hiện quan trắc, dự báo và phân tích các chỉ tiêu môi trường, phục vụ cho công tác quản lý và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh.

## 1.1. Cơ cấu tổ chức

- Tổng số viên chức, người lao động: 32 người (8 công chức, viên chức và 24 lao động hợp đồng).
- Sơ đồ tổ chức:



## 1.2. Trình độ chuyên môn

- Chuyên ngành chính của các cán bộ là: Hóa, môi trường, sinh...
- Trình độ chuyên môn:
  - + Sau đại học: 05 cán bộ
  - + Đại học: 25 cán bộ
  - + Trung cấp: 02 cán bộ

## II. Thực trạng về cơ chế tài chính tại đơn vị

- Trung tâm là đơn vị sự nghiệp có quyền tự chủ, tự thu chi, tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, biên chế và nhân sự; được quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ (*hiện được thay thế bằng Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ*).
- Trung tâm đã tự đảm bảo toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên từ năm 2010.

## 2.1. Các khoản thu của đơn vị

- Từ nhiệm vụ quan trắc môi trường hàng năm do nhà nước đặt hàng.
- Từ các nhiệm vụ nhà nước giao: Phân tích môi trường trong thanh tra, kiểm tra; lập báo cáo hiện trạng môi trường hàng năm, 5 năm; quy hoạch mạng lưới quan trắc, quy hoạch chất thải rắn...
- Từ hoạt động dịch vụ: Quan trắc giám sát môi trường, các tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường (ĐTM, lập hồ sơ xin xả thải, khai thác nước, thiết kế xử lý môi trường...)

Doanh thu hàng năm của đơn vị khoảng **8** tỷ đồng.



## 2.2. Về tự chủ tài chính

- Đơn vị thực hiện giao khoán sản phẩm cho người lao động: Góp phần tăng tính chủ động, hiệu quả công việc, tăng thu nhập của người lao động, tính công bằng bình đẳng trong thu nhập.
- Trích nộp các quỹ theo quy định: Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp, Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi, Quỹ dự phòng ổn định thu nhập. Là điều kiện để tái đầu tư và thực hiện tốt các chính sách, thu nhập đối với người lao động.
- Trả thu nhập tăng thêm cho người lao động (ngoài lao động nhận khoán) do Giám đốc quyết định theo quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị: Trung bình khoản 2 lần lương.
- Trung tâm chủ động đầu tư mua sắm thiết bị, sửa chữa nhỏ từ nguồn Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Trung tâm, khắc phục hạn chế khó khăn đầu tư từ nguồn ngân sách Tỉnh.

# III. Những thuận lợi và khó khăn

## 3.1. Những thuận lợi

- Trung tâm có quyền chủ động trong việc tuyển dụng, ký kết hợp đồng lao động đáp ứng theo yêu cầu công việc của đơn vị; có các hình thức hợp tác với chuyên gia để thực hiện các công việc mang tính chất ngắn hạn, không thường xuyên, tạo điều kiện thuận lợi cho việc hoàn thành các công việc phát sinh tại đơn vị mà không cần tăng số lượng lao động.
- Tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính tạo tính chủ động trong công tác quản lý về chính tại đơn vị.

### 3.1. Những thuận lợi (tt)

- Được chủ động trong việc thực hiện đầu tư, mua sắm, quản lý sử dụng tài sản nhà nước theo quy định của pháp luật về quản lý nhà nước tại đơn vị sự nghiệp.
- Tự chủ về sử dụng nguồn tài chính tạo điều kiện cho đơn vị được quyền chi một số khoản chi thường xuyên cao hơn hoặc thấp hơn mức chi do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định. Tạo sự chủ động linh hoạt mức chi phù hợp với tình hình đơn vị tại từng thời kỳ.

### 3.1. Những thuận lợi (tt)

- Chủ động trong việc mở tài khoản giao dịch tại kho bạc, ngân hàng thương mại.
- Đơn vị được quyền quyết định phương thức khoán chi cho từng bộ phận tùy thuộc vào tính chất công việc.

Việc tự chủ về về tổ chức bộ máy, biên chế và nhân sự; tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính giúp đơn vị chủ động hơn trong việc quản lý đơn vị, linh hoạt tạo nguồn thu, tiết kiệm chi phí, tăng nguồn tích lũy cho đơn vị, chủ động trong đầu tư, tái đầu tư trong đơn vị, tạo điều kiện để phát triển.

## 3.2. Những khó khăn

- Việc chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ không được tính vào chi phí trước thuế của đơn vị là một hạn chế đối với việc đóng góp năng lực của cán bộ vào hoạt động chung của đơn vị.
- Theo Nghị định 43/2006/NĐ-CP của chính phủ đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo toàn bộ chi phí hoạt động thì được tự quyết định biên chế. Tuy nhiên, thực tế thì chỉ tiêu biên chế hoàn toàn không do đơn vị tự quyết định mà do cấp trên phân bổ chỉ tiêu theo từng năm. Việc này gây khó khăn trong việc thực hiện tổ chức bộ máy, biên chế trong đơn vị.

## 3.2. Những khó khăn (tt)

- Việc đầu tư, mua sắm tài sản có giá trị lớn từ nguồn tài chính của đơn vị không do đơn vị quyết định mà phải được đơn vị chủ quản hoặc UBND tỉnh quyết định. Việc này gây khó khăn, hạn chế cho đơn vị trong việc chủ động quyết định những vấn đề lớn liên quan đến hoạt động của đơn vị.
- Việc cạnh tranh trong hoạt động dịch vụ với bên ngoài nhất là các công ty tư nhân rất khó khăn, có nhiều nguyên nhân trong đó có nguyên nhân do cơ chế tài chính chưa được thông thoáng, các quy định còn chồng chéo hoặc yếu về mặt hiệu lực.

## IV. Định hướng phát triển trong thời gian tới

- Nâng cao năng lực của Trung tâm là ưu tiên hàng đầu:
  - + Năng lực thiết bị: Từng bước đầu tư đầy đủ, đồng bộ hệ thống thiết bị quan trắc, phân tích, cơ sở vật chất đảm bảo yêu cầu công tác quan trắc tại địa phương; kết hợp làm tốt công tác bảo trì, bảo dưỡng đảm bảo duy trì và hoạt động hiệu quả các máy móc thiết bị.
  - + Về con người: Thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cán bộ viên chức; phải xây dựng đội ngũ cán bộ mang tính chuyên nghiệp: giỏi về nghiệp vụ, dày dặn về kinh nghiệm, có đạo đức, kỷ luật tốt, gắn bó với nghề nghiệp.
  - + Năng lực quản lý, điều hành: Quan tâm công tác tổ chức, quản lý, điều hành linh hoạt, năng động, đáp ứng yêu cầu xu thế phát triển hiện nay.

## IV. Định hướng phát triển trong thời gian tới

- Đẩy mạnh hoạt động tư vấn dịch vụ; bổ sung chức năng, mở rộng lĩnh vực hoạt động, nhằm đa dạng nguồn thu, góp phần ổn định công việc và tăng nguồn thu cho đơn vị.
- Vận dụng Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ, Trung tâm sẽ từng bước hoàn thiện cơ chế tài chính, xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng tự chủ hơn, phát huy tính năng động, hiệu quả theo cơ chế tự chủ.
- Tăng cường liên doanh, liên kết; đặc biệt giao lưu học hỏi các đơn vị bạn trong đó có công tác tài chính, công tác quản lý, điều hành.
- Quan tâm đời sống cán bộ nhân viên: thường xuyên nâng cao đời sống (vật chất, tinh thần), ổn định công việc, nâng cao thu nhập cho người lao động.





**XIN CHÂN THÀNH CẢM ƠN !**